

Số: **256** /BC-UBND

Ninh Thuận, ngày **05** tháng 12 năm 2016

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2016, phương hướng, nhiệm vụ năm 2017**

#### **Phần thứ nhất**

#### **KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2016**

Năm 2016 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XIII và Kế hoạch 5 năm 2016 - 2020, được triển khai thực hiện trong bối cảnh tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, kinh tế thế giới phục hồi chậm, với nhiều rủi ro; kinh tế trong nước tiếp tục tăng trưởng, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát. Trong tình khó khăn nổi lên tình hình hạn hán gây gắt kéo dài trên diện rộng, đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất và đời sống người dân, tác động trực tiếp đến tình hình kinh tế - xã hội của Tỉnh.

Trong bối cảnh đó, UBND Tỉnh đã kịp thời ban hành Kế hoạch và tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2016 theo tinh thần Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ và các Chỉ thị, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND Tỉnh; triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XIII; tập trung chỉ đạo 2 nhiệm vụ trọng tâm là công tác bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 và công tác chống hạn, đồng thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh. Kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2016 đạt được như sau:

**A. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:** Trong tổng số 15 chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh giao, dự kiến đến cuối năm 2016 có 11 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch và 4 chỉ tiêu không đạt kế hoạch, cụ thể như sau:

1. Về kinh tế: Dự kiến có 2/6 chỉ tiêu hoàn thành là: Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 2.000 tỷ đồng, (KH 2.000 tỷ đồng), trong đó thu nội địa 1.990 tỷ đồng, tăng 7,6% kế hoạch; giá trị kim ngạch xuất khẩu ước đạt 80,2 triệu USD (KH 70 triệu USD); 4/6 chỉ tiêu không đạt: Tốc độ tăng trưởng GRDP ước đạt 8,6% (KH 10-11%); thu nhập bình quân đầu người 30,3 triệu đồng (KH 32-33 triệu đồng); cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 38,6% (KH 33-34%), công nghiệp-xây dựng chiếm 20,4% (KH 26-27%), dịch vụ chiếm 41% (KH 39-40%) và tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 8.320 tỷ đồng (KH 9.650 tỷ đồng);

2. Về xã hội: Dự kiến có 6/6 chỉ tiêu đạt kế hoạch: Đào tạo nghề cho 8.572 lao động (KH 8.200 lao động); mức giảm tỷ lệ sinh ước 0,2‰ (KH 0,2‰); mức giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi ước 1% (KH 1%); giải quyết việc làm mới 16.040 lao động (KH 15.500 lao động); tỷ lệ hộ nghèo ước đạt mục tiêu đề ra (KH là giảm 1,8-2%) và tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 79,5% (KH 72%).

3. Về môi trường: Dự kiến có 3/3 chỉ tiêu ước đạt 100% kế hoạch: Tỷ lệ dân số nông thôn được cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 89%; Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn có hố xí hợp vệ sinh đạt 72% và tỷ lệ che phủ rừng đạt 46%.

## **B. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chủ yếu của các ngành, lĩnh vực:**

### **I. Về kinh tế:**

1. Nông lâm, ngư nghiệp: Giá trị sản xuất toàn ngành ước đạt 8.994 tỷ đồng, tăng 6,2%, trong đó nông, lâm nghiệp tăng 3,2%, thủy sản tăng 9,3%.

- Về nông nghiệp: Tập trung chỉ đạo, triển khai đồng bộ nhiều giải pháp chống hạn, với tinh thần khẩn trương, quyết liệt, thường xuyên tổ chức kiểm tra thực tế các vùng bị hạn hán, giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc của địa phương, đồng thời chỉ đạo điều tiết nước hợp lý, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng phù hợp với tình hình nắng hạn, bảo đảm nước tưới cho vụ Đông Xuân và Hè Thu. Đồng thời từ giữa quý III đến nay thời tiết có mưa, sản xuất nông nghiệp được phục hồi và có tăng trưởng, tổng diện tích gieo trồng 78.593 ha, vượt 1,6% kế hoạch, tăng 11,9% cùng kỳ; chuyển đổi 2.038 ha đất lúa sang các cây trồng cạn, tiêu thụ ít nước, vượt 32,7% kế hoạch. Dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được kiểm soát chặt chẽ, một số mô hình sản xuất có hiệu quả, tiết kiệm nước tiếp tục được triển khai và nhân rộng; chăn nuôi tiếp tục phục hồi, đã tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp về thức ăn, nước uống, phòng chống dịch bệnh, nên tổng đàn gia súc gia cầm tăng mạnh (tăng 41,3% so cùng kỳ).

Tuy nhiên, do ảnh hưởng của tình hình hạn hán, diện tích đất canh tác phải dừng sản xuất 15.000 ha<sup>1</sup>, làm chết 5.437 con gia súc, ước thiệt hại ngành nông nghiệp khảng 184,7 tỷ đồng<sup>2</sup>.

- Về lâm nghiệp: Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý và bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng với nhiều giải pháp đồng bộ; các lực lượng liên ngành tăng cường tuần tra truy quét, phát hiện và xử lý kịp thời các vụ vi phạm lâm luật<sup>3</sup>; Công tác trồng và chăm sóc, bảo vệ rừng được tập trung triển khai theo kế hoạch<sup>4</sup>.

- Về thủy sản: Tình hình thời tiết và ngư trường từ quý III đến nay khá thuận lợi, các đàn cá nổi xuất hiện dày và liên tục, ngư trường được mở rộng, năng lực tàu thuyền công suất lớn tăng nhanh<sup>5</sup>, sản lượng khai thác tăng cao, ước đạt 83.800 tấn, tăng 11% so cùng kỳ; sản xuất tôm giống được phục hồi, sản lượng ước đạt 21,8 tỷ con, tăng 11,8% so cùng kỳ; tình hình dịch bệnh trong nuôi tôm thương phẩm tuy được kiểm soát, nhưng do hạn hán độ mặn tăng làm tôm chậm lớn, hiệu quả thấp, nên diện tích thả nuôi thu hẹp, sản lượng ước đạt 5.785 tấn, giảm 18,4% so cùng kỳ; triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển thủy sản theo Nghị định 67 và 89 của Chính phủ có chuyển biến và đạt kết quả khá tích cực<sup>6</sup>

<sup>1</sup> Vụ Đông Xuân ngừng 5.775 ha và vụ Hè Thu ngừng 9.225 ha.

<sup>2</sup> Tổng số 184,7 tỷ đồng, trong đó trồng trọt 173,4 tỷ đồng (mất trắng 461 ha, tương đương 68,4 tỷ đồng, thiệt hại do dừng sản xuất 93,8 tỷ đồng) và chăn nuôi 11,3 tỷ đồng;

<sup>3</sup> Trong năm đã xảy ra 33 vụ, làm cháy 24,34 ha rừng, thiệt hại không đáng kể; phát hiện 1.073 vụ vi phạm lâm luật, tăng 23,8%, đã xử lý 968 vụ, tịch thu 334,7 m<sup>3</sup>, 357 phương tiện các loại, nộp ngân sách hơn 2.491 triệu đồng.

<sup>4</sup> Trồng mới 894 ha rừng tập trung; chăm sóc 868,7 ha và giao khoán, bảo vệ 67.081 ha rừng.

<sup>5</sup> Trong năm đóng mới 30 chiếc/10.500 CV, mua tỉnh ngoài 28 chiếc/4.654 CV, cải hóa 133 chiếc /14.630 CV.

<sup>6</sup> Trong năm đã hoàn tất thủ tục cho 27 ngư dân vay vốn đóng tàu, nâng tổng số lên 40 ngư dân, đến nay có 11 tàu hạ thủy, đã giải ngân 111,65/148,47 tỷ đồng, đạt 75,2% kế hoạch. Đến nay đã hạ thủy 11 tàu, 6 ngư dân đã ký HĐTD, 13 ngư dân đang triển khai hồ sơ và 10 ngư dân xin rút không triển khai.

- Chương trình xây dựng nông thôn mới được triển khai trong bối cảnh khó khăn do ảnh hưởng tình hình hạn hán, nhưng đã tập trung chỉ đạo bám sát mục tiêu đầu năm, triển khai đồng bộ các giải pháp, trong đó đã huy động nguồn lực cộng đồng, lồng ghép các nguồn vốn ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng các xã nông thôn mới, nhiều mô hình sản xuất có hiệu quả được nhân rộng<sup>7</sup>; dự kiến đến cuối năm 2016 có 5 xã đạt chuẩn nông thôn mới<sup>8</sup>, không còn xã dưới 7 tiêu chí, đạt mục tiêu đề ra.

2. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường được tăng cường, đã điều chỉnh, bổ sung giá các loại đất<sup>9</sup>, tăng cường kiểm tra, xử lý tình hình sử dụng đất một số dự án chậm tiến độ; tập trung chỉ đạo công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm của Tỉnh<sup>10</sup>; công tác bảo vệ môi trường được chú trọng, duy trì tổ chức tết trồng cây, ngày môi trường thế giới, hình thành mô hình tổ cộng đồng tự quản về bảo vệ môi trường được đông đảo nhân dân hưởng ứng tham gia.

### 3. Công nghiệp - xây dựng:

Sản xuất công nghiệp tiếp tục gặp khó khăn, tăng trưởng thấp, giá trị sản xuất ước đạt 86,2% kế hoạch, tăng 4,2% so cùng kỳ; mặc dù có 11 nhóm ngành hàng duy trì ổn định và có tăng trưởng, nhưng tăng không nhiều và các ngành hàng chủ lực đóng góp lớn cho tăng trưởng đã đạt công suất ổn định nên không bù đắp được sự giảm sút của một số ngành hàng chiếm tỷ trọng lớn, dẫn đến tăng trưởng ngành công nghiệp đạt thấp so mục tiêu đề ra<sup>11</sup>.

Xây dựng: Giá trị sản xuất ước đạt 3.328 triệu đồng, tăng 10% so cùng kỳ; công tác quy hoạch xây dựng đô thị được tập trung chỉ đạo triển khai, đã hoàn thành đồ án quy hoạch chung thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và khu hoạch các khu dân cư<sup>12</sup>, chương trình phát triển nhà ở xã hội và khu đô thị mới được tập trung triển khai và đẩy nhanh tiến độ<sup>13</sup>; quản lý nhà nước về trật tự xây dựng đô thị được tăng cường<sup>14</sup>.

4. Các ngành Dịch vụ: Giá trị sản xuất toàn ngành ước đạt 8.450 tỷ đồng, tăng 11,9% so cùng kỳ.

- Hoạt động thương mại: Tập trung triển khai đồng bộ các biện pháp bình ổn thị trường, bảo đảm lưu thông hàng hóa thông suốt, không để tình trạng khan hiếm hàng

<sup>7</sup> Nuôi gà, nuôi cá mú, chăn nuôi bò sinh sản...;

<sup>8</sup> Phương Hải, Hộ Hải, Cà Ná, Phước Vinh, Phước Hậu.

<sup>9</sup> Điều chỉnh bổ sung bảng giá các loại đất thời kỳ 2015-2019; điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối 2016-2020 của Tỉnh; Giao đất, cho thuê đất 53 tổ chức/122,816 ha;

<sup>10</sup> Bồi thường, giải phóng mặt bằng 33 dự án/3.291 hộ/13.718.203 m<sup>2</sup>.

<sup>11</sup>. Nhóm sản phẩm tăng: Nhân điều tăng 25,4%; Bia tăng 12,6%; Thủy sản đông lạnh tăng 2,1%; Gạch nung tăng 12,6%; gạch không nung tăng 13,1%; khăn bông các loại tăng 10,6%, đường RS tăng 4,6% quần áo may sẵn tăng 22,3%; điện thương phẩm tăng 22,3%, Nước uống tăng 10,1%.

- Nhóm sản phẩm giảm: Sản xuất đá xây dựng giảm 10%; SX muối giảm 23%; muối chế biến giảm 4,6%; Điện SX giảm 1,5%, bao bì giảm 35,2%, phân bón giảm 35,9%, nước yến giảm 23,1%, đá ớt lát giảm 10,5%, tinh bột mì giảm 12,6%, thuốc lá điều giảm 4%.

<sup>12</sup> QH phân khu KDC Đông Nam thành phố PRTC, QH phân khu xây dựng KDC Đông Văn Sơn – Bắc Bình Sơn, QH phân khu xây dựng Cảng biển quốc tế Cà Ná và các QH xây dựng nông thôn mới.

<sup>13</sup> - Nhà ở cho hộ nghèo hoàn thành 152/341 hộ

- Nhà ở xã hội: Đang triển khai 2 dự án (Nhà ở xã hội D7-D10, KDC Phú Thịnh), thu hồi 01 dự án (Phước Mỹ I); đang kêu gọi 3 dự án, với 132.000 m<sup>2</sup> sàn (Nhà ở xã hội tại khu đô thị mới Đông Bắc 96.000 m<sup>2</sup>; KDC Phước Mỹ: 6.000 m<sup>2</sup>; KĐT mới du lịch Biển Bình Sơn 32.000 m<sup>2</sup>).

- Khu đô thị: 03 dự án đang triển khai (Khu K1, khu đô thị Bình Sơn và KĐT biển Bình Sơn – Ninh Chữ); Công nhận chủ đầu tư 3 dự án (KĐT mới Đông Nam 1,2, KĐT mới Khánh Hải) và 02 dự án chấp thuận đầu tư (KDC Tháp Chàm 1 và KDC Chí Lành).

<sup>14</sup> Đã kiểm tra 406 trường hợp, phát hiện và xử lý 144 trường hợp vi phạm xây dựng không phép hoặc sai giấy phép.

và đột biến giá; công tác quản lý thị trường được tăng cường<sup>15</sup>; tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, chương trình “Đưa hàng Việt về nông thôn” với 55 đợt đưa hàng về địa bàn các huyện trong tỉnh, đáp ứng tốt hơn nhu cầu tiêu dùng của nhân dân vùng sâu, vùng xa; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 15.731 tỷ đồng, tăng 13,3% so cùng kỳ.

- Hoạt động kinh doanh du lịch có chuyển biến, chủ trương xây dựng môi trường du lịch sạch được tập trung triển khai, môi trường du lịch được cải thiện, lượng du khách đến tỉnh tăng khá, đã thu hút trên 1,7 triệu lượt khách, tăng 13,3% so cùng kỳ, trong đó khách quốc tế tăng khá, nhưng chưa đạt mục tiêu đề ra<sup>16</sup>.

- Dịch vụ vận tải hành khách công cộng được duy trì, năng lực vận tải được đầu tư mới, đáp ứng tốt hơn nhu cầu lưu thông hàng hóa và đi lại của người dân, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán và các ngày Lễ lớn; khối lượng luân chuyển hành khách tăng 19%, luân chuyển hàng hóa tăng 15%.

- Hoạt động bưu chính - viễn thông: Nét mới nổi lên là đã hoàn thành công nghệ thông tin phục vụ họp trực tuyến nội tỉnh đạt kết quả; tiếp tục nâng cao chất lượng, hoạt động thông tin liên lạc được thông suốt, lắp đặt mới 4.750 điện thoại các loại và phát triển mới 31.856 thuê bao internet<sup>17</sup>. Tăng cường quản lý nhà nước về xuất bản, báo chí, đã thẩm định và cấp mới 56 giấy phép xuất bản. Triển khai đồng bộ hệ thống phần mềm Văn phòng điện tử từ tỉnh đến cơ sở đạt hiệu quả, đến nay toàn tỉnh có 100% cơ quan, đơn vị sử dụng phần mềm TD. Office trong điều hành công việc.

5. Hoạt động xuất khẩu chuyển biến tích cực, tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu ước đạt 80,2 triệu USD, vượt 14,6% kế hoạch, tăng 33,4% so cùng kỳ, trong đó xuất khẩu hạt nhân điều tăng mạnh, ước đạt 43,73 triệu USD, tăng 68,1%, thủy sản đạt 35,16 triệu USD, tăng 18% cùng kỳ, nhờ giá tiêu thụ tăng, thị trường ổn định và có nhiều hợp đồng mới.

#### 6. Thu, chi ngân sách và hoạt động ngân hàng:

- Thu, chi ngân sách: Tổng thu ngân sách nhà nước ước đạt 2.000 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch, tăng 6,2% cùng kỳ, trong đó thu nội địa ước đạt 1.990 tỷ đồng, vượt 7,6% KH năm và tăng 16,4% cùng kỳ, hầu hết các khoản thu đều đạt và vượt kế hoạch; thu Hải quan đạt 10 tỷ đồng, bằng 6,7% KH. Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 4.000 tỷ đồng, tăng 9,4% dự toán năm.

- Hoạt động ngân hàng: Hệ thống ngân hàng hoạt động ổn định, chặt chẽ và an toàn; chương trình kết nối Ngân hàng với Doanh nghiệp tiếp tục thực hiện có hiệu quả, góp phần tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp và nhà đầu tư<sup>18</sup>; vốn huy động từ nền kinh tế ước đạt 9.050 tỷ đồng, tăng 9,9% và dư nợ cho vay ước đạt 14.800 tỷ đồng, tăng 18,6% so cuối năm 2015. Tuy nhiên đáng lưu ý là nợ xấu có xu hướng gia tăng, dự kiến đến cuối năm chiếm 1,28% tổng dư nợ, tăng 0,2% so cuối năm 2015.

<sup>15</sup> Lực lượng liên ngành đã tổ chức kiểm tra 797 vụ, xử lý vi phạm 158 vụ, vi phạm chủ yếu là vận chuyển lưu thông hàng cấm, hàng nhập lậu, gian lận thương mại, quy định ghi nhãn hàng hóa; nộp ngân sách 1.210 triệu đồng.

<sup>16</sup> Khách quốc tế ước đạt 55 ngàn người, tăng 37,9% so cùng kỳ, đạt 36,7% kế hoạch.

<sup>17</sup> Tổng thuê bao điện thoại các loại 47.150 máy, đạt 7,8 máy/100 dân và 125.907 thuê bao internet, đạt 20,8 máy/100 dân.

<sup>18</sup> Năm 2016 đã tổ chức 2 đợt hội nghị đối thoại kết nối ngân hàng – doanh nghiệp có 24 doanh nghiệp và 03 hợp tác xã tham gia ký kết, với tổng vốn 926,5 tỷ đồng, đã giải ngân 919,5 tỷ đồng, đạt 99,2%.

7. Đầu tư phát triển: Huy động vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 8.320 tỷ đồng, bằng 94,8% cùng kỳ, do nguồn vốn EVN hỗ trợ đầu tư Dự án di dân tái định cư Điện hạt nhân giảm mạnh<sup>19</sup>, vốn trái phiếu chính phủ chưa phát hành, trong tổng số thì nguồn vốn ngân sách nhà nước ước đạt 2.780 tỷ đồng, chiếm 33,4%, vốn các thành phần kinh tế và dân cư ước đạt 5.540 tỷ đồng, chiếm 66,6% tổng vốn đầu tư toàn xã hội.

- Đối với nguồn vốn ngân sách nhà nước: Tập trung quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật, Nghị quyết số 60/NQ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2016; đồng thời chỉ đạo hoàn tất đầy đủ kịp thời các thủ tục đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020. Tập trung phân khai kịp thời các nguồn vốn tạo thuận lợi trong triển khai thực hiện và giải ngân nguồn vốn. Kết quả giải ngân đạt khá, đến cuối tháng 10/2016 đạt 1.069 tỷ đồng, bằng 78,9% kế hoạch (nếu không kể các nguồn vốn mới giao bổ sung 6 tháng cuối năm thì tỷ lệ giải ngân đạt 86,6% KH), dự kiến đến cuối năm sẽ giải ngân hết kế hoạch năm 2016.

Về đầu tư các thành phần kinh tế: Đã tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến đầu tư vào Tỉnh, để lại ấn tượng tốt đẹp, tạo làn sóng đầu tư mới, động lực mới cho sự phát triển của Tỉnh; đồng thời chỉ đạo triển khai sau hội nghị mời gọi đầu tư, gắn với thực hiện các quy định mới về thu hút, xét chọn, giám sát xử lý các dự án đầu tư theo hướng tăng cường tính công khai, công bằng, minh bạch trong thực hiện<sup>20</sup>, đến cuối tháng 10/2016 đã cấp mới và điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư và chủ trương địa điểm cho 64 dự án, với tổng vốn đăng ký 18.555 tỷ đồng<sup>21</sup>.

8. Phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể: Đã chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết 19, Nghị quyết 35 của Chính phủ và Kết luận 76 của Thủ tướng Chính phủ với nhiều giải pháp thiết thực, kịp thời; Hoạt động doanh nghiệp và kinh tế tập thể tiếp tục có chuyển biến tích cực, số doanh nghiệp thành lập mới và số vốn đăng ký tăng khá<sup>22</sup>; đã chuyển đổi 15 HTX, nâng tổng số 60/60 HTX đang hoạt động đã hoàn thành việc chuyển đổi. Nét mới nổi lên là đã triển khai thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng và trả kết quả qua đường bưu điện, đến ngày 31/10/2016 đã giải quyết 184 hồ sơ doanh nghiệp đăng ký qua mạng, đạt 12,7% số hồ sơ đăng ký, vượt 2,7% so với chỉ tiêu Chính phủ quy định.

## **II. Lĩnh vực Xã hội:**

### **1. Giáo dục và Đào tạo, khoa học công nghệ:**

<sup>19</sup> Kế hoạch ban đầu 970 tỷ đồng, thực hiện 50 tỷ.

<sup>20</sup> (1) Quy định về ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; (2) Quy trình công tác giám sát, đánh giá đầu tư và xử lý vi phạm dự án đầu tư của Nhà đầu tư; (3) Công bố thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư; (4) Quy định về cơ chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính theo mô hình “một cửa liên thông” tại VP Phát triển kinh tế; (5) Kế hoạch thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016 – 2017 theo Nghị quyết số 19 của Chính phủ; (6) Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

<sup>21</sup> Cấp mới 02 GCNĐKĐT/72 tỷ đồng; Cấp mới quyết định chủ trương đầu tư 18 dự án/3.360 tỷ đồng; cấp mới chủ trương địa điểm 20 dự án/15.085 tỷ đồng và cấp điều chỉnh GCN đăng ký đầu tư 24 dự án, với tổng vốn tăng thêm 38 tỷ đồng.

<sup>22</sup> Số DN thành lập 308 DN, tăng 10,4% và số vốn đăng ký 1.593 tỷ đồng, tăng 37,3% so cùng kỳ; giải thể 60 DN, trong đó 31 DN không hoạt động, vi phạm Luật Doanh nghiệp, phải giải thể bắt buộc và 29 DN chưa hoạt động, tự đăng ký giải thể.

Kết thúc năm học 2015-2016, quy mô học sinh các cấp được duy trì<sup>23</sup>; kết quả tốt nghiệp hệ THPT và giáo dục thường xuyên đều tăng<sup>24</sup>. Công tác phổ cập giáo dục được duy trì, có 63/65 xã, phường (96,9%) đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; 63/65 xã phường và 5/7 huyện, thành phố được công nhận đạt chuẩn mầm non cho trẻ 5 tuổi. Năm học mới 2016-2017 quy mô học sinh các cấp được ổn định<sup>25</sup>; huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 98,7%. Cơ sở vật chất trường học được quan tâm đầu tư theo hướng kiên cố hóa và đạt chuẩn quốc gia<sup>26</sup>, trong năm có 11 trường phổ thông được công nhận đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số 82 trường, đạt 34,7%<sup>27</sup>; tỷ lệ học sinh tiểu học học 2 buổi/ngày đạt 58,03%. Tổ chức đào tạo nghề cho 8.572 học viên, tăng 5,6%, trong đó: Hệ trung cấp nghề và cao đẳng nghề 947 học viên, sơ cấp và dạy nghề thường xuyên 7.625 học viên; đào tạo nghề cho lao động nông thôn 2.622 người, bằng cùng kỳ năm trước; các trường Trung cấp chuyên nghiệp đang đào tạo 1.033 học viên<sup>28</sup>, trường Cao đẳng sư phạm đào tạo 1.061 giáo sinh và Phân hiệu Đại học Nông lâm đang đào tạo 976 sinh viên, trong đó tuyển mới 119 sinh viên.

Về khoa học công nghệ: Triển khai 44 đề tài, trong đó 12 đề tài mới thuộc các lĩnh vực chuyên giao ứng dụng kỹ thuật công nghệ trong sản xuất nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu, sa mạc hóa, nhiễm mặn và công nghệ tưới tiết kiệm nước. Hướng dẫn hồ sơ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp cho 18 cá nhân, doanh nghiệp.

## 2. Y tế chăm sóc sức khỏe nhân dân:

Công tác y tế dự phòng được tăng cường, tình hình dịch bệnh được kiểm soát chặt chẽ, không để bùng phát thành dịch; các bệnh thường xảy ra trong mùa hè giảm, riêng bệnh sốt xuất huyết và tay-chân-miệng có tăng<sup>29</sup>; Chương trình phòng chống HIV/AIDS đã xét nghiệm 13.535 người, phát hiện 19 ca có HIV dương tính, nâng tổng số lên 439 ca. Vệ sinh an toàn thực phẩm được chú trọng, đã tổ chức kiểm tra 6.070 cơ sở, có 81,7% cơ sở đạt tiêu chuẩn. Trong năm xảy ra 02 vụ ngộ độc thực phẩm với 15 người mắc, giảm 03 vụ, không có trường hợp tử vong. Công tác Dân số-Kế hoạch hóa gia đình được đẩy mạnh, toàn tỉnh có 49.174 người áp dụng các biện pháp tránh thai, vượt 4,6% kế hoạch; tai biến sản khoa xảy ra 14 ca, giảm 01 ca, có 01 trường hợp tử vong mẹ.

Chương trình hợp tác với các Bệnh viện tuyến trên tiếp tục phát huy hiệu quả và được mở rộng, đã thành lập bộ phận can thiệp tim mạch và chính thức triển khai kỹ thuật điều trị bệnh lý nhồi máu cơ tim tại Bệnh viện đa khoa tỉnh; công tác vận động

<sup>23</sup>Kết thúc năm học 2015-2016 tổng số học sinh các cấp có 126.893 em, bằng cùng kỳ năm học trước, Tỷ lệ học sinh khá giỏi: THCS 55,2%, giảm 0,3%, THPT 38,5%, tăng 1,12%. Tỷ lệ học sinh bỏ học 1,33%, giảm 0,13%, trong đó: TH 0,15%, giảm 0,03%, THCS 2,2%, giảm 0,09%, THPT 3,5%, giảm 0,8%.

<sup>24</sup> Kết quả tốt nghiệp hệ THPT đạt 91,9%, tăng 7,5%, hệ GDTX đạt 81,5%, tăng 22,8%.

<sup>25</sup> 132.363 học sinh, tăng 0,8% so năm trước; trong đó bậc mầm non 23.844 cháu, tăng 11,7%; tiểu học 55.075 hs, giảm 2,6%; THCS 37.272 hs tăng 0,5%; THPT 16.172 hs giảm 0,3%.

<sup>26</sup> Trong năm đã đầu tư xây mới, sửa chữa 160 phòng học các cấp.

<sup>27</sup>Tổng số trường đạt chuẩn 82/236 trường, đạt 34,7%, trong đó: TH 56/153 trường, đạt 36,6%, THCS 23/64 trường, đạt 35,9%, THPT 3/19 trường, đạt 15,8%; riêng MN 9/90 trường, đạt 10%.

<sup>28</sup>Trường Trung cấp Y tế 775 sinh viên, trong đó tuyển mới 173 sinh viên; Trung cấp Việt Thuận 258 học viên, trong đó tuyển mới 100 sinh viên.

<sup>29</sup> Sốt xuất huyết 685 ca, tăng 315 ca, Tay-chân-miệng 443 ca, tăng 21 ca.

các tổ chức từ thiện khám, chữa bệnh cho bệnh nhân nghèo và mô tim miễn phí cho trẻ em đạt kết quả<sup>30</sup>

### 3. Lao động, việc làm và kết quả thực hiện các chính sách xã hội:

Tập trung triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, bảo đảm đúng đối tượng, không để xảy ra sai sót, khiếu nại; đã tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các tổ chức, cá nhân và gia đình chính sách với 82.814 suất/21.233 triệu đồng; cấp phát kịp thời 10.884<sup>31</sup> tấn gạo Chính phủ hỗ trợ cho 118.942 lượt hộ gia đình nghèo, cận nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội. Các chính sách bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được quan tâm chỉ đạo; chính sách hỗ trợ nhà ở, hỗ trợ gạo cho học sinh vùng đặc biệt khó khăn được triển khai kịp thời, đúng đối tượng<sup>32</sup>. Công tác giải quyết việc làm triển khai đạt kết quả, đã giải quyết việc làm mới cho 16.040 lao động, đạt 103,5% kế hoạch, trong đó lao động làm việc ngoài tỉnh 9.543 người, chiếm 59,4%. Xuất khẩu lao động tuy có chuyển biến mạnh, nhưng chưa đạt mục tiêu, có 103 người đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, đạt 85,8% kế hoạch năm và tăng hơn 2 lần so cùng kỳ.

Công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em được quan tâm, đã tổ chức tặng 71.034 suất quà/1,9 tỷ đồng cho trẻ em, trẻ mồ côi, trẻ khuyết tật và trao 417 suất học bổng/338 triệu đồng cho các em học sinh nghèo vượt khó nhân ngày Quốc tế thiếu nhi, Tết Trung thu; đồng thời vận động các tổ chức hỗ trợ trao quà và tặng học bổng cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn<sup>33</sup>. Tuy nhiên mặt hạn chế nổi lên là tai nạn thương tích ở trẻ em đã xảy ra 90 vụ tai nạn thương tích làm tử vong 26 em, trong đó 21 trẻ tử vong do đuối nước.

Công tác bảo đảm quyền và lợi ích cho phụ nữ được quan tâm, các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới kết quả thực hiện cơ bản đáp ứng kế hoạch đề ra.

4. Văn hóa, thể thao, phát thanh truyền hình: Tập trung tuyên truyền các sự kiện chính trị quan trọng của cả nước và của Tỉnh<sup>34</sup>; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và các hoạt động vui xuân đón Tết Nguyên đán Bính Thân 2016 được diễn ra sôi nổi với nhiều hình thức phong phú, đa dạng trên khắp các địa bàn dân cư, tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong nhân dân; tổ chức thành công các giải lướt ván diều KTA Tour Châu Á năm 2016, đua xe mô tô địa hình trên cát, hội diễn nghệ thuật quần chúng tỉnh Ninh Thuận lần thứ XI, triển lãm ảnh nghệ thuật khu vực Đông Nam Bộ lần thứ 24, nhất là tổ chức thành công Lễ hội "Nho và Vang năm 2016" gắn với hoạt động ngoại giao Đoàn và Lễ hội Katê. Chương trình đưa văn hóa về cơ sở tiếp tục được

<sup>30</sup> Đã tổ chức khám, cấp thuốc miễn phí cho 8.000 lượt người thuộc đối tượng hộ nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người có công và gia đình chính sách; tặng 520 phần quà cho người già neo đơn và người khuyết tật; khám sàng lọc bệnh tim bẩm sinh cho 3.000 lượt trẻ em, trong đó phẫu thuật mô tim cho 40 em.

<sup>31</sup> Hỗ trợ gạo Tết 2.092 tấn, gạo cứu đói giáp hạt đợt I là 1.954 tấn; gạo cứu đói hạn hán 6.838 tấn.

<sup>32</sup> Đã cấp 182.898 thẻ BHYT, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số 71.527 thẻ, hộ nghèo 40.860 thẻ, hộ cận nghèo 41.738 thẻ, hộ ở vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn 18.773 thẻ, trẻ em và đối tượng bảo trợ xã hội 10.000 thẻ, nâng tổng số thẻ đã cấp toàn tỉnh lên 477.966 thẻ BHYT, tỷ lệ bao phủ đạt 79,3%; chi bảo hiểm thất nghiệp và hỗ trợ học nghề cho 1.902 lao động/16,3 tỷ đồng; hoàn thành Đề án hỗ trợ xây dựng nhà ở vượt lũ cho người nghèo, trong năm đã hỗ trợ xây dựng, sửa chữa 189 căn nhà/8,9 tỷ đồng, hỗ trợ xây dựng và sửa chữa 203 căn nhà cho người nghèo với kinh phí trên 3 tỷ đồng, hỗ trợ tiền điện cho 23.767 hộ nghèo/12 tỷ đồng; tổ chức cấp phát 73.740 kg gạo cho 2.449 học sinh trong học kỳ I năm học 2016-2017 tại các trường ở khu vực có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 36/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>33</sup> Báo Đầu tư hỗ trợ 50 suất học bổng trị giá 25 triệu đồng cho học sinh nghèo hiếu học trên địa bàn tỉnh; Tập đoàn Hoa Sen tài trợ 1.000 suất quà và tặng 100 xe đạp cho các em học sinh nghèo của huyện Thuận Nam.

<sup>34</sup> Kỳ niệm 86 năm ngày thành lập Đảng CSVN, tuyên truyền Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

quan tâm thực hiện, các chương trình giao lưu trực tuyến trên truyền hình được duy trì, chất lượng được nâng lên, được đông đảo người dân hưởng ứng tham gia<sup>35</sup>.

### **III. Công tác bầu cử, nội chính và công tác chính quyền:**

1. Công tác bầu cử: Tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 đúng luật định, an toàn, trang trọng, tạo không khí dân chủ và thật sự là ngày hội của toàn dân; hoàn tất thủ tục phê chuẩn kết quả bầu cử Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND các huyện, xã và tổ chức tổng kết kịp thời công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

2. Công tác chính quyền, cải cách hành chính: Quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020; tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy và quy định chức năng nhiệm vụ của 37 cơ quan, đơn vị và 146 Ban chỉ đạo; thành lập Tổ kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, đã kiểm tra đột xuất 40 cơ quan, đơn vị, qua kiểm tra có 17/40 đơn vị tỷ lệ vi phạm trên 10%; công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ của các cấp, các ngành được quan tâm thực hiện.

Thi đua khen thưởng: Đã kiện toàn, tổ chức lại các Hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh, cụm thi đua các Sở ngành, địa phương, tổ chức nhiều đợt phát động và ký kết giao ước thi đua năm 2016 và kế hoạch 5 năm 2016-2020<sup>36</sup>, đồng thời khen thưởng kịp thời các tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc, góp phần động viên kịp thời các nhân tố mới trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương<sup>37</sup>.

3. Công tác tư pháp, thanh tra, phòng chống tham nhũng, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân: Quán triệt và triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng được triển khai nghiêm túc, kịp thời, đúng kế hoạch, kiến nghị xử lý các tập thể, cá nhân vi phạm, đồng thời thực hiện kiểm tra kết luận sau thanh tra theo quy định<sup>38</sup>.

Tập trung chỉ đạo củng cố, tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, nhất là phục vụ Đại hội Đảng, bầu cử HĐND các cấp và các sự kiện quan trọng khác của Tỉnh; duy trì chế độ trực tiếp công dân, thực hiện tốt về đối thoại trực tiếp với công dân trong giải quyết khiếu nại, tố cáo. Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo đã khôi phục kịp thời các quyền lợi hợp pháp cho công dân<sup>39</sup>.

**IV. Quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội:** Tập trung chỉ đạo triển khai làm tốt công tác chuẩn bị xây dựng đầy đủ hệ thống văn kiện, thực hành Diễn tập khu

---

35 Đã tổ chức 130 buổi biểu diễn nghệ thuật, trong đó phục vụ miền núi, vùng sâu, vùng xa 40 buổi với 150 ngàn lượt người xem; chiếu phim lưu động 400 buổi ở miền núi, vùng sâu vùng xa phục vụ hơn 110 ngàn lượt người xem.

36 Thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2016 và KH 5 năm 2016-2020 theo NQ Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XIII; thi đua đặc biệt về tổ chức cuộc bầu cử Đại biểu QH khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; thi đua chuyên đề giai đoạn 2016-2020 như: Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới, xây dựng Ninh Thuận Xanh – Sạch – Đẹp....;

37 Chủ tịch nước tặng thưởng 45 Huân chương Lao động; Chính phủ tặng 04 Cờ thi đua; Thủ tướng Chính phủ tặng 41 Bằng khen; đề nghị truy tặng 79 danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. UBND tỉnh tặng Cờ thi đua cho 42 tập thể, Chiên sỹ thi đua cấp tỉnh 45 cá nhân, tặng bằng khen cho 500 tập thể, 890 cá nhân.

38 Thanh tra 503/269 cuộc, kết thúc 441 cuộc, kiến nghị thu hồi 7.331 triệu đồng và 473.839 m<sup>2</sup> đất, xử lý hành chính 7 tập thể và 22 cá nhân. Xử lý sau thanh tra: 13/13 cuộc, thu hồi nộp NS 58,7 triệu đồng, 22.599 m<sup>2</sup> đất và xử lý hành chính 2 cá nhân.

39 Trong năm đã tiếp 2.029 lượt/3.310 người đến khiếu nại, giải quyết 1.615/1.687 đơn khiếu nại tố cáo; đã kiến nghị thu hồi cho nhà nước 1.101 triệu đồng và 15.000 m<sup>2</sup> đất; khôi phục quyền lợi hợp pháp cho công dân 1.855 triệu đồng, 83.576 m<sup>2</sup> đất các toại và minh oan cho 13 trường hợp.



vực phòng thủ năm 2016 và Diễn tập phòng chống thiên tai – tìm kiếm cứu nạn huyện Thuận Nam theo đúng kế hoạch và đạt kết quả khá; tình hình an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội được ổn định, các lực lượng Công an, Quân sự, Biên phòng đã triển khai tích cực các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm trong dịp Tết Nguyên đán và các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của Tỉnh; thường xuyên tổ chức tuần tra các địa bàn trọng điểm, phức tạp nắm tình hình và kịp thời giải quyết các vụ việc xảy ra; tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành nghiêm các quy định của Chính phủ về an ninh trật tự trên địa bàn<sup>40</sup>.

An toàn giao thông: Tập trung triển khai Kế hoạch bảo đảm trật tự an toàn giao thông năm 2016, đồng thời tăng cường kiểm tra, tuần tra việc chấp hành Luật giao thông đường bộ trên các tuyến giao thông trọng điểm, đến ngày 15/11/2016 đã xảy ra 66 vụ, tăng 02 vụ, làm chết 65 người, giảm 02 người, bị thương 28 người, giảm 18 người.

**Tóm lại:** Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2016 trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với sự lãnh đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, sự chỉ đạo điều hành tập trung quyết liệt của UBND tỉnh, cùng với tinh thần chủ động, vượt khó, phát huy nội lực của các cấp, các ngành và địa phương trong tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội của Tỉnh tiếp tục duy trì ổn định, một số lĩnh vực có chuyển biến khá tích cực, sản xuất nông nghiệp và thủy sản được phục hồi và có tăng trưởng, các ngành dịch vụ tăng khá; thu ngân sách đạt kế hoạch; giá trị kim ngạch xuất khẩu tăng cao; quy mô học sinh các cấp học được duy trì, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT đạt khá; xuất khẩu lao động được quan tâm<sup>41</sup>; y tế dự phòng được bảo đảm, vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường. Công tác bầu cử được tập trung lãnh đạo thành công, an toàn, đúng luật định. Công tác chống hạn được triển khai với tinh thần chủ động, khẩn trương, quyết liệt với nhiều giải pháp đồng bộ, hiệu quả, phù hợp đặc điểm từng vùng. Công tác chỉ đạo điều hành có nhiều nét mới, quyết liệt hơn, tập trung hơn, bộ máy hành chính các cấp được phát huy, bám sát và triển khai đầy đủ, kịp thời kế hoạch chỉ đạo đầu năm, quyết liệt chỉ đạo chương trình trọng điểm, nhiệm vụ đột phá, tăng cường chỉ đạo thể chế, chú ý thu hút nguồn lực, đổi mới thu hút đầu tư, quan tâm doanh nghiệp nhiều hơn, tổ chức nhiều hội nghị gặp mặt, đối thoại, giải quyết hiệu quả các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và nhà đầu tư. Lĩnh vực xã hội: Nổi lên tập trung chỉ đạo các khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm, các chính sách an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng, không để xảy ra sai sót; công tác chăm lo cho các hộ nghèo, các đối tượng chính sách và nhân dân vùng hạn hán được thực hiện tốt hơn; an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Nguyên nhân đạt được: Cùng với sự quan tâm chỉ đạo của Chính phủ và hỗ trợ có hiệu quả, kịp thời của các Bộ ngành trung ương; sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, sự chủ động quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành của UBND Tỉnh, nhất là tập trung chỉ đạo xây dựng và thực hiện chương trình trọng tâm, nhiệm vụ đột phá của

<sup>40</sup> Trong năm đã phát hiện 249 vụ tội phạm hình sự, giảm 134 vụ, trong đó có 11 vụ trọng án; Biên phòng tỉnh đã tuần tra trên biển 1.208 lượt, kiểm tra 5.021 lượt phương tiện, 2.835 lượt tàu du lịch/46.308 lượt khách tham quan du lịch và làm thủ tục nhập, xuất cho 190 lượt tàu, vận chuyển 73.826 tấn muối, 450 tấn gạo, 800 tấn klinke, 4.904 tấn xi măng, 100 tấn bã sắn và 400 m<sup>3</sup> cát.

<sup>41</sup> 9 tháng xuất khẩu lao động 53 người, quý IV tăng thêm 50 người, nâng tổng số lao động xuất khẩu đến nay là 103 người.

từng ngành, từng địa phương, từng cấp ủy viên; công tác phối hợp tham mưu của các cấp, các ngành và các địa phương được chủ động, có trách nhiệm hơn; sự tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp và sự đồng thuận của người dân đã góp phần cho những kết quả đạt được nêu trên.

Một số khó khăn, hạn chế đó là: Một số chỉ tiêu chủ yếu còn đạt thấp so mục tiêu đề ra; chủ trương đẩy nhanh phát triển công nghiệp còn nhiều khó khăn, tăng trưởng thấp. Hoạt động sản xuất kinh doanh của một bộ phận doanh nghiệp còn nhiều khó khăn, nhất là thị trường tiêu thụ. Việc ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, nhất là công nghệ tưới tiết kiệm còn hạn chế; nguồn lực đầu tư tiếp tục khó khăn; tiến độ triển khai một số dự án, công trình trọng điểm, cấp bách còn chậm; công tác kiểm tra, xử lý các dự án đầu tư vi phạm tiến độ còn chậm, có trường hợp còn lúng túng; công tác quản lý, sử dụng nguồn lực đất đai còn bất cập, hiệu quả thấp; số vụ vi phạm lâm luật còn cao. Trong lĩnh vực xã hội: Đời sống một bộ phận dân cư vùng hạn hán, vùng miền núi, vùng sâu còn nhiều khó khăn; công tác đào tạo và chuyển đổi nghề cho lao động nông thôn còn hạn chế; xuất khẩu lao động tuy tăng cao, nhưng chưa đạt mục tiêu đề ra; chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu; tai nạn thương tích trẻ em chưa được kiểm chế; trật tự xã hội một số nơi có lúc còn diễn biến phức tạp.

Nguyên nhân hạn chế: Bên cạnh những nguyên nhân khách quan do ảnh hưởng của tình hình hạn hán; chủ trương xây dựng nhà máy Điện hạt nhân có thay đổi; nguồn lực đầu tư của Tỉnh còn hạn chế, chủ yếu dựa vào ngân sách Trung ương trong bối cảnh khó khăn chung về ngân sách nhà nước. Về chủ quan: Công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành có việc chưa sâu sát, chưa đồng bộ, thiếu quyết liệt; vai trò trách nhiệm của người đứng đầu chưa thật rõ nét. Công tác cải cách hành chính trong thẩm định dự án đầu tư của một số cơ quan chưa tốt, có trường hợp còn chậm trễ kéo dài; kỷ luật, kỷ cương hành chính một số đơn vị thực hiện chưa nghiêm; công tác phối hợp và trách nhiệm một số cơ quan, đơn vị trong quản lý quỹ đất chưa cao, chưa quyết liệt; công tác tham mưu ban hành các quy định, giải pháp một số trường hợp còn hạn chế, chưa kịp thời; công tác kiểm tra, đôn đốc chưa thường xuyên.

## **Phần thứ hai:** **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP** **PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2017**

Kinh tế thế giới năm 2017 dự báo tăng trưởng cao hơn năm 2016 và không có quá nhiều biến động, nhưng phục hồi còn chậm và còn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Trong nước, tiếp tục đà tăng trưởng, cùng với quyết tâm thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế, cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được Chính phủ quyết liệt chỉ đạo sẽ phát huy hiệu quả nhiều hơn trong năm 2017; Tuy nhiên, chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh thấp, diễn biến phức tạp của tình hình Biển đông, đồng thời việc thực hiện các cam kết hội nhập quốc tế sẽ mở ra nhiều cơ hội phát triển mới, nhưng cũng đặt ra không ít khó khăn, thách thức. Trong tỉnh: Những chủ trương, quyết sách lớn thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XIII đang được quyết liệt chỉ đạo triển khai; cùng với xúc tiến triển khai một số dự án động lực sẽ tạo cơ hội thu hút các nguồn lực mới, nhưng cũng có nhiều khó khăn, nhất

là trong bối cảnh ngân sách nhà nước còn khó khăn, nguồn lực đầu tư công giảm mạnh và ảnh hưởng nặng nề của hậu hạn hán là những khó khăn, thách thức lớn trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh trong năm 2017.

## **I. Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu:**

**1. Mục tiêu tổng quát:** Tạo chuyển biến rõ rệt trong khai thác có hiệu quả tiềm năng lợi thế các nhóm ngành trụ cột; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo đột phá khai thác lợi thế về kinh tế biển và năng lượng tái tạo. Giải quyết tốt các vấn đề xã hội, trọng tâm là giảm nghèo bền vững; phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; cải thiện tốt hơn đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

### **2. Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2017:**

- Về kinh tế: Phân đầu đạt các chỉ tiêu: Tốc độ tăng trưởng GRDP (theo giá so sánh 2010) đạt 10-11%, GRDP bình quân đầu người đạt 33-34 triệu đồng; cơ cấu kinh tế: Nông lâm nghiệp và thủy sản chiếm 36-37%, công nghiệp - xây dựng chiếm 22-23%, dịch vụ chiếm 39-40%; Thu ngân sách trên địa bàn đạt 2.140 tỷ đồng (thu nội địa 2.130 tỷ đồng, thu hải quan 10 tỷ đồng); giá trị kim ngạch xuất khẩu đạt 80 triệu USD; tổng vốn đầu tư toàn xã hội 8.800 tỷ đồng.

- Về xã hội: Phân đầu đạt các chỉ tiêu: Mức giảm tỷ lệ sinh 0,2‰; mức giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi 1%; tỷ lệ dân số tham gia BHYT chiếm 80% dân số; giải quyết việc làm mới cho 15,5 ngàn lao động; giảm tỷ lệ hộ nghèo 1-1,5% và đào tạo nghề cho 8.200 lao động.

- Về môi trường: Tỷ lệ dân số nông thôn được cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 90%; tỷ lệ hộ gia đình nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh đạt 74%.

## **II. Nhiệm vụ chủ yếu phát triển các ngành và lĩnh vực:**

### **1. Nhiệm vụ phát triển kinh tế:**

#### **a) Nông, lâm nghiệp, thủy sản:**

- Tạo đột phá trong tái cơ cấu nông nghiệp gắn với ứng phó biến đổi khí hậu và xây dựng nông thôn mới; khuyến khích tích tụ ruộng đất và ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sử dụng nước tiết kiệm kết hợp với công nghệ thâm canh và quản lý cây trồng tổng hợp. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng nâng cao hiệu quả và tiết kiệm nước, phân đầu năm 2017 chuyển đổi tối thiểu 1.500 ha. Kiểm soát chặt chẽ chất lượng giống cây trồng, vật nuôi; khuyến khích phát triển chăn nuôi quy mô công nghiệp và bán công nghiệp gắn kết với doanh nghiệp theo chuỗi sản xuất khép kín; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Tập trung nguồn lực đẩy mạnh tiến độ xây dựng nông thôn mới, phân đầu có ít nhất 02 xã đạt chuẩn trong năm 2017.

- Tiếp tục triển khai Chương trình bảo vệ và phát triển rừng, nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế rừng có hiệu quả.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nuôi trồng thủy hải sản gắn với ứng dụng công nghệ cao; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ ngư dân đánh bắt xa bờ, nâng cao hiệu quả nghề khai thác, gắn với bảo đảm quốc phòng an ninh biển đảo.

**b) Công nghiệp-Xây dựng:**

- Sản xuất công nghiệp: Tập trung thu hút phát triển các ngành công nghiệp Tỉnh có lợi thế, trọng tâm là công nghiệp chế biến nông, thủy sản, năng lượng tái tạo, ưu tiên các dự án có hàm lượng công nghệ cao, có giá trị gia tăng lớn. Phần đầu trong năm 2017 có một số dự án điện mặt trời được triển khai thí điểm, 2-3 dự án điện gió được triển khai xây dựng và đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, đồng thời phối hợp triển khai các bước theo lộ trình tổ hợp các dự án Khu công nghiệp Cà Ná; tập trung hỗ trợ tháo gỡ khó khăn để khai thác có hiệu quả các năng lực sản xuất mới vừa hoàn thành như chế biến Nha đam, rau câu, bia Sài Gòn – Ninh Thuận giai đoạn 2... đóng góp cho tăng trưởng, phần đầu giá trị sản xuất công nghiệp năm 2017 tăng 16%.

- Xây dựng: Trọng tâm là đẩy mạnh công tác quy hoạch xây dựng đô thị và đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án giao thông theo hình thức BT, các khu đô thị mới, nhà ở xã hội, chương trình nhà ở cho người nghèo, người có công; tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị.

**d) Các ngành dịch vụ:**

- Về Thương mại: Tiếp tục thu hút hình thành một số kênh phân phối lớn, đi đôi phát triển hệ thống bán lẻ, đẩy mạnh cuộc vận động “Đưa hàng Việt về nông thôn”. Tăng cường quản lý thị trường, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại. Phần đầu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 18.500 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2016.

- Du lịch: Khuyến khích thu hút, phát triển các dự án du lịch có đẳng cấp, tạo khác biệt trong khai thác các lợi thế về du lịch biển, du lịch sinh thái, văn hóa, nghỉ dưỡng; đi đôi với liên kết phát triển mạnh các mạng lưới tour, tuyến du lịch có thương hiệu để tăng nhanh lượng du khách đến tỉnh. Phần đầu năm 2017 thu hút trên 1,75 triệu lượt khách.

- Dịch vụ vận tải: Tiếp tục duy trì dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; khuyến khích đầu tư mới các phương tiện hiện đại gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ; phát triển mới dịch vụ vận tải biển gắn với cảng hàng hóa Ninh Chữ, Cà Ná và các bến thủy nội địa phục vụ du lịch biển. Phần đầu tổng mức luân chuyển hàng hoá tăng 16-17% và luân chuyển hành khách tăng 29-30% so năm 2016.

- Dịch vụ Bưu chính-Viễn thông: Phát triển hạ tầng viễn thông theo hướng hiện đại gắn với nâng cao chất lượng, dịch vụ, mở rộng địa bàn và lĩnh vực cung cấp, nhất là phát triển hạ tầng thông tin phục vụ công tác phòng chống thiên tai, đánh bắt thủy hải sản, quốc phòng, an ninh.

**e) Hoạt động xuất khẩu:** Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu gắn với xây dựng thương hiệu sản phẩm; khai thác tốt nhất năng lực chế biến thủy sản xuất khẩu, duy trì xuất khẩu mặt hàng nông sản và mở rộng quy mô xuất khẩu một số mặt hàng mới.

f) Thu, chi ngân sách và hoạt động ngân hàng:

- Thu, chi ngân sách: Triển khai thực hiện Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; tập trung đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu thuế, tích cực thu hồi các khoản nợ đọng thuế; đồng thời thực hiện đầy đủ chính sách miễn, giảm, giãn theo đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc các chủ trương tiết kiệm chi ngân sách của Chính phủ.

- Về hoạt động ngân hàng: Triển khai thực hiện nghiêm chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt; ưu tiên bảo đảm vốn tín dụng cho các lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa, ứng dụng công nghệ cao; tiếp tục thực hiện tốt tín dụng ưu đãi hỗ trợ ngư dân đánh bắt xa bờ; tăng cường kiểm soát nợ xấu; nâng cao chất lượng hoạt động ngân hàng; đẩy mạnh huy động vốn tăng tối thiểu 15%, dư nợ cho vay tăng 18-20% so năm 2016.

g) Phát triển doanh nghiệp: Năm bắt, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và nhà đầu tư theo tinh thần Nghị quyết 19, Nghị quyết 35 của Chính phủ và Kết luận 76 của Thủ tướng Chính phủ. Tạo dựng môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, hấp dẫn để thu hút đầu tư và hỗ trợ khởi nghiệp.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 19 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của pháp luật về hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể, đẩy mạnh phát triển HTX kiểu mới và các mô hình kinh tế hợp tác hiệu quả.

h) Đầu tư phát triển: Triển khai thực hiện nghiêm Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2017. Đồng thời chú trọng tranh thủ các nguồn vốn từ cơ chế hỗ trợ đặc thù, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn dự phòng 10%, các nguồn vốn kết dư, vốn hỗ trợ cấp bách, vốn ứng trước để tăng nguồn lực đầu tư, đáp ứng yêu cầu phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi tốt nhất để thu hút vốn thành phần kinh tế đầu tư một số dự án có quy mô lớn lĩnh vực có lợi thế của Tỉnh.

## 2. Lĩnh vực Xã hội:

### a) Giáo dục - Đào tạo và khoa học công nghệ:

- Về giáo dục: Tập trung triển khai thực hiện tốt nhất chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo gắn với thực hiện các khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm. Đồng thời tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp học và thực hiện phân luồng để nâng cao chất lượng giáo dục và hướng tới đạt chuẩn quốc gia. Nâng cao chất lượng đào tạo và chuyển đổi nghề cho lao động nông thôn; gắn đào tạo với giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động. Tập trung đầu tư hoàn thành trường Cao đẳng nghề, mở rộng quy mô và đa dạng ngành nghề đào tạo.

- Về khoa học công nghệ: Tập trung triển khai các đề tài khoa học có tính ứng dụng cao, nhất là chuyển giao ứng dụng giống mới, công nghệ sinh học, công nghệ tưới tiết kiệm, chống nhiễm mặn, ứng phó biến đổi khí hậu.... Tăng cường hợp tác giữa các tổ chức nghiên cứu với doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học; phát triển khoa học công nghệ gắn với bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

b) Y tế, Dân số - kế hoạch hóa gia đình: Tiếp tục triển khai thực hiện các mục tiêu Thiên niên kỷ trong lĩnh vực y tế; tập trung phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, nâng cao hiệu quả bệnh viện vệ tinh; triển khai chương trình chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD; đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế toàn dân. Hỗ trợ đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đưa vào hoạt động Bệnh viện Sài Gòn – Phan Rang.

c) Các vấn đề về trẻ em, bình đẳng giới và nâng cao vị thế phụ nữ: Có kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016-2020; Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới, tạo chuyển biến mạnh mẽ về hoạt động các lĩnh vực này trong năm 2017.

d) Giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo và thực hiện các chính sách an sinh xã hội: Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong giải quyết việc làm; tăng cường kiểm tra, giám sát để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững và các chính sách an sinh xã hội, nhất là chính sách đối với người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội, chính sách khám chữa bệnh, hỗ trợ giáo dục, chính sách hỗ trợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

e) Văn hoá thông tin, Phát thanh truyền hình và Thể dục thể thao: Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương 9 về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn trong năm 2017. Thực hiện tốt văn hoá cơ sở, nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; đẩy mạnh phong trào thể dục - thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao đối với những bộ môn tinh có thế mạnh; tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động phát thanh truyền hình.

3. Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XIII và các Nghị quyết chuyên đề của Trung ương và của Tỉnh ủy; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Công tác nội chính và xây dựng chính quyền: Tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 03-NQ/TU của Tỉnh ủy về phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2011-2020; tăng cường cải cách hành chính, đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước, tinh giản biên chế theo Nghị quyết 39 của Bộ Chính trị; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu. Tiếp tục thực hiện chiến lược cải cách công tác tư pháp đến năm 2020, nâng cao chất lượng xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý. Tăng cường công tác thanh tra, công tác đối thoại, tập trung giải quyết các khiếu nại, tố cáo; giải quyết dứt điểm các vụ khiếu kiện phức tạp kéo dài. Thực hiện tốt các giải pháp thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

5. Quốc phòng-An ninh: Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, tổ chức giao quân năm 2017 đạt chỉ tiêu, bảo đảm chất lượng; chuẩn bị thực hiện tốt các cuộc diễn tập khu vực phòng cấp huyện và diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã, phường theo kế hoạch; đẩy mạnh công tác phòng chống tội

phạm, phòng chống ma túy; nắm bắt và xử lý kịp thời diễn biến về tình hình an ninh nông thôn, an ninh kinh tế, an ninh khu vực có các dự án trọng điểm đang triển khai, hoặc sắp triển khai, an ninh trật tự trên biển và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; làm tốt công tác phòng cháy chữa cháy, an toàn giao thông, trật tự an toàn xã hội.

### **III. Các nhóm giải pháp chủ yếu:**

1. Chủ động thông tin kịp thời các chủ trương, chính sách, kế hoạch về phát triển kinh tế-xã hội của Trung ương và của Tỉnh, để tạo sự đồng thuận thống nhất cao của cộng đồng các dân tộc trong Tỉnh trong triển khai thực hiện các chủ trương, quyết sách lớn về kinh tế - xã hội của địa phương. Đồng thời giao cho các Sở ngành, địa phương xây dựng chương trình trọng tâm, nhiệm vụ đột phá của ngành, địa phương trong năm 2017 để tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện.

2. Huy động tốt nhất các nguồn lực cho đầu tư phát triển: Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TU của Tỉnh ủy về huy động nguồn lực ưu tiên đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cấp thiết; thực hiện đồng bộ các giải pháp huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, nhất là các nguồn vốn: Hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, nguồn thu sử dụng đất và nguồn vốn các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng; phối hợp tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất trong thực hiện các dự án Trung ương đầu tư trên địa bàn; tích cực huy động các nguồn vốn ODA.

3. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc kết luận, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại thông báo số 318/TB-VPCP của Văn phòng Chính phủ và các kết luận, chỉ đạo của Trung ương về phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Thuận.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước: Tiếp tục kiện toàn các cơ quan nhà nước; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong giải quyết các thủ tục hành chính; nâng cao tính chủ động trong tham mưu đề xuất, trách nhiệm người đứng đầu, hiệu quả làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức viên chức. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp nhằm cải thiện và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số hiệu quả quản trị, hành chính công cấp tỉnh (PAPI); đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính.

5. Tích cực và chủ động hội nhập quốc tế, cập nhật thông tin về diễn biến kinh tế thế giới và trong nước để nâng cao chất lượng phân tích, dự báo; tăng cường hợp tác, liên kết phát triển với các tỉnh trong vùng và cả nước để khai thác có hiệu quả lợi thế so sánh của địa phương; tăng cường quảng bá thương hiệu các sản phẩm đặc thù, xúc tiến thương mại, tìm kiếm, mở rộng thị trường; đẩy mạnh đào tạo đội ngũ CBCC làm công tác đối ngoại, xúc tiến đầu tư.

6. Đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: Có giải pháp đồng bộ trong triển khai các Chương trình, đề án đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; triển khai các chính sách nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh xúc tiến, mời gọi các cơ sở đào tạo có uy tín trong và ngoài nước đầu tư thành lập cơ sở đào tạo tại Tỉnh.

7. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học-công nghệ, bảo vệ môi trường, phát triển theo mô hình kinh tế xanh, sạch để phát triển bền vững; Đẩy mạnh hợp tác liên kết với các tổ chức khoa học có uy tín trong và ngoài nước, chuyển giao công nghệ ứng dụng vào

sản xuất. Thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án về xây dựng môi trường xanh, sạch nhằm chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường.

8. Tăng cường đối thoại trực tiếp trong giải quyết khiếu nại tố cáo, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại kéo dài, nâng cao hiệu quả công tác hòa giải cơ sở; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đấu tranh phòng chống tham nhũng, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội./.

Nơi nhận: ✓

- VPCP (2b), VPCTN, VPQH;
- Bộ KH&ĐT, Bộ TC, TCTK, QK5;
- TTTU, MT, các ĐT;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh NT;
- Các cơ quan thuộc TU;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, CV, TTHH;
- Lưu: VT. VAL.







**Phụ lục Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2016  
và kế hoạch năm 2017**

Số: 256/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2015	Năm 2016		Kế hoạch 2017	So sánh (%)		
				Kế hoạch	ƯTH		UTH 2016/TH 2015	UTH 2016/KH 2016	KH 2017/UTH 2016
<b>A. VỀ KINH TẾ:</b>									
1	Tốc độ tăng trưởng (giá so sánh 2010)	%		10 - 11	8.6	10-11			
2	GRDP bình quân đầu người	Triệu đ/người		32-33	30.3	33-34			
3	Cơ cấu GRDP theo ngành								
	- Nông, lâm, ngư nghiệp	%	38.8	33-34	38.6	36-37			
	- Công nghiệp, xây dựng	%	21.4	26-27	20.4	22-23			
	- Dịch vụ	%	39.8	39-40	41.0	39-40			
4	Giá trị sản xuất các ngành								
	- Nông lâm ngư nghiệp	Tỷ đồng	8.466.5	9.107.3	8.994.7	9.654.2	106.2	98.8	107.3
	Trong đó: + Nông, lâm nghiệp	"	4.313.0	4.656.2	4.453.1	4.744.2	103.2	95.6	106.5
	+ Ngư nghiệp	"	4.153.6	4.451.1	4.541.6	4.910.0	109.3	102.0	108.1
	- Công nghiệp, xây dựng	Tỷ đồng	8.379.2	9.995.0	8.908.8	10.203.0	106.3	89.1	114.5
	Trong đó: + Công nghiệp	"	5.353.3	6.470.0	5.580.3	6.473.0	104.2	86.2	116.0
	+ Xây dựng	"	3.025.9	3.525.0	3.328.4	3.730.0	110.0	94.4	112.1
	- Dịch vụ	Tỷ đồng	7.551.4	8.900.0	8.450.9	9.600.0	111.9	95.0	113.6
5	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	1.883	2.000	2.000	2.140	106.2	100.0	107.0
	- Thu nội địa:	"	1714.5	1.850	1.990	2.130	116.1	107.6	107.0
	- Thu nhập khẩu xăng dầu	"	168.5	150	10.0	10	5.9	6.7	100.0
6	Giá trị xuất khẩu trên địa bàn	Triệu USD	60.1	70	80.2	80	133.4	114.6	100
7	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	8.780	9.650	8.320	8.800	94.8	86.2	105.8
<b>B. VỀ XÃ HỘI:</b>									
8	Mức giảm tỷ lệ sinh	%	0.08	0.2	0.2	0.2			
9	Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi giảm	%	1	1	1	1			
10	Tỷ lệ dân số tham gia BHYT	%	70	72	79.5	80			
11	Số LĐ được giải quyết việc làm mới	10 <sup>3</sup> người	16.091	15.5	16.040	15.5	99.7	103.5	96.6
12	Tỷ lệ hộ nghèo giảm	%		1,8-2		1,0-1,5			
13	Đào tạo nghề	Người	8.119	8.200	8.572	8.200	105.6	104.5	95.7
	Trong đó: Dạy nghề cho lao động nông thôn	Người	2.622	2.600	2.622	2.600	100.0	100.8	99.2
<b>C. VỀ MÔI TRƯỜNG:</b>									
14	Tỷ lệ dân số nông thôn được cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh	%	87	89.0	89.0	90.0			
15	Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn có công trình hợp vệ sinh	%	70	72.0	72.0	74.0			
16	Tỷ lệ độ che phủ rừng	%	44.1	46	46.0				